

Số: /2021/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày tháng năm 2021

### QUYẾT ĐỊNH

**V/v Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 61/2016/QĐ- UBND ngày 18/10/ 2016 của UBND tỉnh quy định mức trợ cấp, trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTĐ-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội – Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 199/TTr-LĐTĐ-BTXH ngày 23 tháng 11 năm 2020.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 61/2016/QĐ-UBND ngày 18/10/2016 của UBND tỉnh về việc quy định mức hỗ trợ trợ cấp, trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh:

1. Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

**“Điều 2. Mức trợ cấp cứu trợ đột xuất**

1. Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn có nhà ở bị đổ, sập, trôi, cháy hoàn toàn do thiên tai, hỏa hoạn hoặc lý do bất khả kháng khác mà không còn nơi ở thì được xem xét hỗ trợ chi phí làm nhà ở với mức 20.000.000 đồng/hộ.

2. Hộ phải di dời nhà ở khẩn cấp theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền do nguy cơ sạt lở, lũ, lụt, thiên tai, hỏa hoạn hoặc lý do bất khả kháng khác được xem xét hỗ trợ chi phí di dời nhà ở với mức 20.000.000 đồng/hộ.

3. Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn có nhà ở bị hư hỏng nặng (từ 50% trở lên) do thiên tai, hỏa hoạn hoặc lý do bất khả kháng khác mà không ở được thì được xem xét hỗ trợ chi phí sửa chữa nhà ở với mức 15.000.000 đồng/hộ”.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng các sở, ban ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày / /2021. Các nội dung khác không nêu trong quyết định này thực hiện theo Quyết định số 61/2016/QĐ- UBND ngày 18/10/ 2016 của UBND tỉnh quy định mức trợ cấp, trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 2;
- Chính phủ;
- Vụ Pháp chế, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Bộ trưởng Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT.Tỉnh ủy; TT.HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Ban KTNS-HĐND tỉnh;
- Ban PC-HĐND tỉnh;
- Trung tâm Truyền thông tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Sở Tư pháp (Phòng Xây dựng và KTVB);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, To, D.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Hữu Thế**

